

Số: 09/2021/QĐST-DSTC

H, ngày 25 tháng 03 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 03 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2021/TLST-DSTC ngày 18/01/2021.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Trần Đình T;

Địa chỉ: Thôn N, xã P, huyện V, tỉnh Hà Giang.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Hà Quang T; Địa chỉ: Thôn T, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Bà Trần Thị H;

Địa chỉ: Số nhà B, đường C, tổ 1, phường Ni, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Thị H trả cho ông Trần Đình T số tiền gốc: 25.000.000^d (Hai trăm triệu đồng), lãi: 13.000.000^d (Mười ba triệu đồng), tổng số tiền là: 38.000.000^d (Ba tám triệu đồng) tại các Biên bản tham gia góp vốn ngày 16/03/2016 và ngày 14/5/2016.

Phương thức trả nợ: Trả một lần vào ngày 28/03/2021.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ra Quyết định này cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

- Về án phí: Bà Trần Thị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch do bà Hòa là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7^a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- Các đương sự;
- VKSND TP.HG;
- TAND tỉnh HG
- C.C THA DSTP;
- Lưu HS-BP.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Kim Quy